

UBND TỈNH BẮC GIANG
SỞ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập-Tự do-Hạnh phúc

Số: 2183 /TNMT-BVMT

Bắc Giang, ngày 02 tháng 7 năm 2021

V/v thông báo kết quả thẩm định báo cáo
ĐTM của dự án “Cụm công nghiệp Đoàn Bái,
huyện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang”

Kính gửi: Công ty cổ phần đầu tư Asic

Sở Tài nguyên và Môi trường nhận được hồ sơ đề nghị thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường (ĐTM) của dự án “Cụm công nghiệp Đoàn Bái, huyện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang” kèm theo văn bản số 16/CV-MT ngày 17/5/2021 của Công ty cổ phần đầu tư Asic.

Căn cứ kết quả họp hội đồng thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường ngày 30/6/2021, Sở Tài nguyên và Môi trường thông báo như sau:

1. Kết quả họp hội đồng thẩm định: Không thông qua báo cáo đánh giá tác động môi trường của dự án “Cụm công nghiệp Đoàn Bái, huyện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang” với một số lý do chính như sau:

- Báo cáo chưa mô tả rõ hiện trạng khu vực thực hiện dự án (các doanh nghiệp đang hoạt động, đang xây dựng, những nội dung đã thực hiện, công trình hiện trạng,...).

- Chưa làm rõ việc kết nối hạ tầng của 04 doanh nghiệp đang hoạt động với hạ tầng của Cụm công nghiệp mới đầu tư.

- Các nội dung về vốn đầu tư và tiến độ xây dựng hạ tầng CCN Đoàn Bái tại báo cáo ĐTM không thống nhất với vốn đầu tư và tiến độ xây dựng hạ tầng đã được UBND tỉnh chấp thuận: Theo Quyết định số 668/QĐ-UBND ngày 25/10/2018 của UBND tỉnh về việc mở rộng và điều chỉnh Chủ đầu tư Cụm công nghiệp Đoàn Bái, huyện Hiệp Hòa thì tổng mức đầu tư xây dựng CCN là 457,5 tỷ đồng (trong báo cáo ĐTM là 691,5 tỷ đồng) và tiến độ hoàn thành đồng bộ hạ tầng kỹ thuật, thu hút đầu tư lấp đầy 100% diện tích đất công nghiệp là năm 2021 (trong báo cáo ĐTM là tháng 9/2022 mới hoàn thành xây dựng và thu hút đầu tư).

- Chưa cập nhật ngành nghề thu hút đầu tư vào cụm công nghiệp theo Quyết định số 1163/QĐ-UBND ngày 14/12/2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bắc Giang nên chưa đánh giá, làm rõ được đặc trưng của các nguồn gây ô nhiễm môi trường không khí, đặc điểm, chủng loại của chất thải công nghiệp, đặc trưng và tính chất từng loại nước thải công nghiệp trong cụm công nghiệp theo ngành nghề thu hút để từ đó đề xuất biện pháp giảm thiểu môi trường cho phù hợp.

- Chưa làm rõ trách nhiệm quản lý, xử lý chất thải giữa chủ dự án và các đơn vị thứ cấp trong CCN.

2. Trường hợp Công ty cổ phần đầu tư Asic vẫn có nhu cầu thẩm định, phê duyệt báo cáo đánh giá tác động môi trường của dự án, đề nghị Công ty cổ phần đầu tư Asic hoàn thiện lại báo cáo và gửi cơ quan nhà nước có thẩm quyền để xem xét, thẩm định theo quy định.

Sở Tài nguyên và Môi trường thông báo để Công ty cổ phần đầu tư Asic biết và thực hiện theo quy định./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- GDS, PGDS – PT;
- Bộ phận TN&TKQ;
- CCBVMT.
- Lưu VT, CCBVMT

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**



Vũ Văn Tường

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BIÊN BẢN PHIÊN HỌP HỘI ĐỒNG
THẨM ĐỊNH BÁO CÁO ĐÁNH GIÁ MÔI TRƯỜNG

Tên dự án: Cụm công nghiệp Đoàn Bái, huyện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang.
Địa điểm thực hiện dự án: Xã Đoàn Bái, huyện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang.
Quyết định thành lập hội đồng thẩm định số 481/QĐ-TNMT ngày 25/6/2021 của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường.

Thời gian họp: Từ 07 giờ 30 phút, ngày 30 tháng 6 năm 2021.

Địa chỉ nơi họp: Tại phòng họp tầng 1, Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Bắc Giang - Số 50 Ngô Gia Tự, thành phố Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang.

1. Thành phần tham dự phiên họp hội đồng thẩm định:

1.1. Hội đồng thẩm định:

- Thành viên hội đồng có mặt: 8/8

1.2. Chủ dự án: Công ty cổ phần đầu tư Asic

- Ông Vương Huy Hoàng: Tổng Giám đốc;

1.3. Cơ quan tư vấn lập báo cáo đánh giá môi trường: Công ty TNHH đầu tư và phát triển công nghiệp An Nam

Ông Lưu Đỗ Toàn Dũng: Nhân viên

1.4. Đại biểu mời dự:

- Ông Ngô Quang Trường: Phó Chi cục Trưởng Chi cục Bảo vệ môi trường, Sở Tài nguyên và Môi trường.

2. Nội dung và diễn biến phiên họp:

2.1. Ủy viên Thư ký thông báo lý do cuộc họp và giới thiệu thành phần tham dự; giới thiệu chủ trì phiên họp là Chủ tịch Hội đồng điều hành phiên họp.

2.2. Chủ dự án và đơn vị tư vấn trình bày tóm tắt nội dung báo cáo đánh giá tác động môi trường của dự án.

2.3. Thảo luận, trao đổi giữa thành viên hội đồng với chủ dự án và đơn vị tư vấn về nội dung của dự án và nội dung của báo cáo đánh giá tác động môi trường. Các thành viên Hội đồng thẩm định, chủ dự án và cơ quan tư vấn thảo luận và trình bày ý kiến về nội dung của báo cáo ĐTM của dự án.

2.4. Ý kiến nhận xét về báo cáo của các thành viên hội đồng

2.4.1. Ý kiến nhận xét của ông Nguyễn Phúc Thương - Ủy viên phản biện 1

* Nhận xét về hình thức báo cáo đánh giá tác động môi trường

Báo cáo đánh giá tác động môi trường của dự án được lập theo đúng kết cấu qui định của Bộ Tài nguyên và Môi trường. Nội dung trình bày các phần, mục được viết cơ bản có thể chấp nhận được.

* Những nhận xét khác

- Về phương pháp áp dụng trong đánh giá tác động môi trường:

Phương pháp áp dụng đánh giá tác động môi trường của dự án về cơ bản đáp ứng yêu cầu theo tính chất, đặc điểm, qui mô dự án đối với một cụm công nghiệp có qui mô 69,9 ha.

- Về thông tin, số liệu làm cơ sở để đánh giá tác động môi trường:

Về cơ bản số liệu trong báo cáo đưa ra được đánh giá có thể xem xét có tính phù hợp, độ xác thực các thông tin, số liệu đạt yêu cầu tối thiểu của một báo cáo đánh giá tác động môi trường.

* Những yêu cầu đối với dự án khi xem xét phê duyệt báo cáo ĐTM

- Đây là dự án mới đối với một cụm công nghiệp và thực hiện từ đầu và nằm trên đất nông nghiệp, vì vậy cần đánh giá thực trạng khu đất này. Phải mô tả quá trình san lấp, xây dựng hạ tầng Cụm công nghiệp Đoàn Bái để có cơ sở có đánh giá khá đầy đủ về dòng thái phát sinh trong quá trình thực hiện dự án và đưa ra các biện pháp bảo vệ môi trường.

- Làm rõ số liệu khối lượng (m^3) đất cần vận chuyển đi; phương án vận chuyển; vị trí dự kiến (lớp hữu cơ bề mặt); nhu cầu đất dùng trong san lấp là bao nhiêu; (mỏ đất ở đâu; khoảng cách; phương án vận chuyển); chiều cao cốt nền CCN cần san lấp...

- Cần chi tiết kế hoạch thi công của dự án vì CCN Đoàn Bái có qui mô lớn (70 ha), phải thi công trong một thời gian dài và vị trí dự án tiếp giáp với 2 thôn Anh Hoà và Bái Thượng của xã Đoàn Bái; biện pháp bảo đảm an toàn thi công, an toàn giao thông trong vận chuyển; chống xuống cấp Quốc lộ 37.

- Tính toán đầy đủ và lập bảng nhu cầu về nguyên vật liệu phục vụ quá trình xây dựng CCN Đoàn Bái (gạch, cát, sỏi, xi măng, thép...); sử dụng nguồn nước ngầm/nước mặt hay mua nước sạch.

- Trình bày rõ cơ sở khoa học và thực tế của nhà máy xử lý nước thải của CCN; căn cứ để tính toán ra công suất là $3.500 m^3/ngày.đêm$ (chưa thống nhất công suất, có chỗ ghi $3.100 m^3/ngày.đêm$); làm rõ công nghệ và thiết bị của hệ thống xử lý nước thải sản xuất (trong báo cáo chưa đề cập cụ thể). Ngoài ra, Chủ đầu tư cần phải thiết lập hồ sơ để thẩm định công nghệ hệ thống xử lý nước thải của CCN theo qui định của tỉnh.

2.4.2. Ý kiến nhận xét của ông Trần Vũ Thông - Ủy viên phản biện 2

* Nhận xét về hình thức báo cáo đánh giá tác động môi trường:

Nội dung và Bố cục của báo cáo cơ bản tuân thủ theo quy định tại Thông tư số 25/2019/TT-BTNMT ngày 31/12/2019 của Bộ TN-MT

* Những nhận xét khác:

- Về phương pháp áp dụng trong đánh giá tác động môi trường: Phương pháp áp dụng cơ bản đầy đủ và thích hợp

- Về thông tin, số liệu làm cơ sở để đánh giá tác động môi trường: Thông

tin và số liệu cơ bản đầy đủ và chi tiết

- Về mức độ thỏa đáng của các đánh giá, kết luận nêu trong báo cáo: Kết luận còn chung chung chưa cụ thể yêu cầu chỉnh sửa bổ sung

* Những yêu cầu đối với dự án khi xem xét phê duyệt báo cáo ĐTM

- Chỉnh sửa, bổ sung tài liệu viện dẫn cụ thể: Các nghị định, Thông tư về lĩnh vực quản lý xây dựng đã hết hiệu lực cần chỉnh sửa, bổ sung một số QCVN và TCVN về lĩnh vực xây dựng liên quan (quy chuẩn VN về hạ tầng kỹ thuật...)

- Bổ sung một số văn bản pháp lý của dự án còn thiếu.

- Bổ sung khái quát, đánh giá hiện trạng hiện hữu của 04 dự án (Công ty CP may xuất khẩu Hà Phong; Công ty Xuân Thu; Công ty Hải Thịnh, Công ty Oishi) cụ thể: Phân diện tích của các doanh nghiệp; hiện trạng xây dựng; Cốt nền có trùng với cốt nền của Cụm CN không, việc đấu nối hạ tầng với hạ tầng dự án thế nào...

- Bổ sung thuyết minh báo cáo về điểm xả thải và Bổ sung các văn bản thỏa thuận điểm đấu nối HTKT (Giao thông, Điện hạ thế, cấp nước, thoát nước thải và phòng cháy chữa cháy) của các cơ quan quản lý; Văn bản thỏa thuận đấu nối hạ tầng kỹ thuật của các đơn vị hiện hữu trong Cụm công nghiệp.

- Tại trang 43 của Báo cáo viện dẫn không được chỉ định mô đất đắp san nên là vi phạm điểm a, khoản 2, điều 29 nghị định số 139/2017/NĐ-CP ngày 27/11/2017 của Chính phủ là không đúng đơn vị tư vấn sử dụng viện dẫn này chỉ áp dụng đối với dự án công trình sử dụng vốn nhà nước. Yêu cầu chỉnh sửa

- Bổ sung bản vẽ TMB xây dựng thể hiện điểm đấu nối hạ tầng kỹ thuật (Giao thông, Điện hạ thế, cấp nước, thoát nước thải và PCCC)

- Dự án có bóc lớp đất màu không, có thì điểm đổ thải ở đâu chưa có thảo luận.

- Bổ sung việc đánh giá tác động môi trường trong việc thu hồi đất lúa đền bù giải phóng mặt bằng.

- Bổ sung, tính toán khối lượng cần san nền khối lượng nêu trong báo cáo không chính xác, thỏa thuận mở cung cấp vật liệu đất san lấp mặt bằng, để có biện pháp bảo vệ môi trường trong thi công san lấp mặt bằng.

- Bổ sung khối lượng điểm cung cấp vật liệu thi công hạ tầng đường giao thông từ đó có biện pháp bảo vệ môi trường trong quá trình vận chuyển tổ chức thi công.

- Bổ sung các biện pháp bảo vệ môi trường trong quá trình tổ chức thi công theo quy định tại Điều 3, Thông tư 02/2018/TT-BXD ngày 06/02/2018 của Bộ Xây dựng.

- Hoàn thiện hồ sơ thiết kế bản vẽ thi công hạng mục xây dựng khu xử lý nước thải. Hồ sơ công nghệ hệ thống xử lý nước thải.

- Yêu cầu chỉnh sửa, bổ sung theo nội dung văn bản số 1204/SXD-QLN ngày 19/5/2021 của Sở Xây dựng V/v thông báo kết quả thẩm định báo cáo

nghiên cứu khả thi dự án xây dựng hạ tầng kỹ thuật mở rộng Cụm công nghiệp Doan Bái, huyện Hiệp Hòa.

- Qua kiểm tra thực tế tại địa điểm thực hiện dự án Chủ đầu tư đang tiến hành tổ chức thi công hạ tầng được giao thông tuyến nhánh 1. Yêu cầu chủ đầu tư dừng thi công hoàn thiện các thủ tục về xây dựng.

2.4.3. Ý kiến nhận xét của ông Dương Văn Linh - Ủy viên

* Nhận xét về hình thức báo cáo đánh giá tác động môi trường:

Báo cáo đánh giá tác động môi trường có kết cấu bố cục và nội dung trình bày cơ bản theo quy định của pháp luật. Trên cơ sở đó chủ dự án đã cam kết thực hiện các biện pháp, quy định chung về bảo vệ môi trường có liên quan đến dự án.

* Những yêu cầu đối với dự án khi xem xét phê duyệt báo cáo ĐTM

- Tại trang 71, mục đánh giá, dự báo các tác động có nêu quá trình thực hiện dự án tác động đến các hộ gia đình, như: Việc thu hồi đất sẽ làm mất đất sản xuất, tăng tỷ lệ lao động thất nghiệp; việc chuyển đổi mục đích đất nông nghiệp kéo theo quá trình chuyển dịch cơ cấu lao động ảnh hưởng đến công ăn việc làm của người dân... Tuy nhiên tại trang 85 biện pháp giảm thiểu tác động thì lại không đánh giá biện pháp giảm thiểu tác động những nội dung trên. Đề nghị đánh giá bổ sung biện pháp giảm thiểu tác động đối với các dự báo các tác động đã nêu ở trên.

- Qua kiểm tra thực tế dự án cho thấy dự thảo báo cáo Đánh giá tác động môi trường chưa nêu đúng hiện trạng hiện tại của dự án, như trong vùng dự án đã có doanh nghiệp đang hoạt động, đang xây dựng; dự án đã thi công một số đoạn đường. Do vậy đề nghị chủ dự án bổ sung vào báo cáo cho đúng hiện trạng thực tế.

- Yêu cầu phải có văn bản chấp thuận của cấp có thẩm quyền về việc đấu nối giao thông với Quốc lộ đảm bảo theo đúng quy định.

- Yêu cầu cam kết thực hiện việc chuyển đổi đất nông nghiệp theo đúng quy định; thực hiện việc đền bù cho người dân đảm bảo thỏa đáng, đúng quy định của pháp luật; đảm bảo tạo được sự đồng thuận trong nhân dân.

- Yêu cầu bổ sung thỏa thuận với các doanh nghiệp đã hoạt động, đang xây dựng đã có trước khi thực hiện dự án.

- Làm rõ nguồn vật liệu cung cấp cho san lấp mặt bằng, phải cụ thể vị trí, địa điểm, khoảng cách với dự án.

* Kiến nghị:

Yêu cầu chủ dự án phải đánh giá bổ sung biện pháp giảm thiểu tác động đối với dự báo tác động của việc chiếm dụng đất đối với các hộ dân bị mất đất; mô tả đúng hiện trạng dự án đã có các công ty đang hoạt động, đang xây dựng, bổ sung văn bản chấp thuận của cấp có thẩm quyền về đấu nối giao thông với

tuyên quốc lộ đảm bảo đúng quy định; việc thỏa thuận đối với các doanh nghiệp đã có từ trước và các ý kiến của thành viên hội đồng.

2.4.4. Ý kiến nhận xét của ông Lương Đình Định - Ủy viên

* Câu hỏi, nhận xét khác:

Về căn cứ pháp lý: Một số căn cứ pháp lý mà chủ đầu tư nêu tại Báo cáo ĐTM đến nay đã hết hiệu lực như: Luật Doanh nghiệp năm 2014; Nghị định 29/2008/NĐ-CP ngày 14/3/2008 của Chính phủ quy định về khu công nghiệp, khu kinh tế, khu chế xuất,.... Đồng thời, đề nghị xem xét bổ sung căn cứ pháp lý là Nghị định số 66/2020/NĐ-CP ngày 11/6/2020 của Chính phủ Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 68/2017/NĐ-CP ngày 25 tháng 5 năm 2017 của Chính phủ về quản lý, phát triển cụm công nghiệp.

- Hồ sơ báo cáo ĐTM không có các văn bản xác nhận chủ đầu tư xây dựng và kinh doanh hạ tầng Cụm công nghiệp Đoàn Bái, huyện Hiệp Hòa (Quyết định thành lập, mở rộng cụm công nghiệp,....) đề nghị Nhà đầu tư bổ sung để làm căn cứ pháp lý, đồng thời làm rõ trong báo cáo ĐTM.

- Các nội dung về vốn đầu tư và tiến độ xây dựng hạ tầng CCN Đoàn Bái tại báo cáo ĐTM không thống nhất với vốn đầu tư và tiến độ xây dựng hạ tầng đã được UBND tỉnh chấp thuận: Theo Quyết định số 668/QĐ-UBND ngày 25/10/2021 của UBND tỉnh về việc mở rộng và điều chỉnh Chủ đầu tư Cụm công nghiệp Đoàn Bái, huyện Hiệp Hòa thì tổng mức đầu tư xây dựng CCN là 457,5 tỷ đồng (trong báo cáo ĐTM là 691,5 tỷ đồng) và tiến độ hoàn thành đồng bộ hạ tầng kỹ thuật, thu hút đầu tư lấp đầy 100% diện tích đất công nghiệp là năm 2021 (trong báo cáo ĐTM là tháng 9/2022 mới hoàn thành xây dựng và thu hút đầu tư).

- Hiện nay, trong CCN Đoàn Bái, UBND tỉnh đã chấp thuận cho một số nhà đầu tư (chấp thuận trước khi giao chủ đầu tư hạ tầng CCN Đoàn Bái cho Công ty Cổ phần Đầu tư ASIC) (như dự án của Công ty Cổ phần dinh dưỡng Hải Thịnh; dự án của Công ty Cổ phần Oishi Vij Việt Nam,...). Vì vậy, đề nghị chủ đầu tư hạ tầng phải đánh giá rõ hiện trạng triển khai thực hiện dự án của các nhà đầu tư đã được chấp thuận trước nêu trên; đồng thời thực hiện thực hiện tham vấn các nhà đầu tư trên để đảm bảo thống nhất các phương án sử dụng hạ tầng và các giải pháp bảo vệ môi trường đồng bộ trong cả cụm công nghiệp và đảm bảo không có tranh chấp trong quá trình thực hiện.

- Ngày 25/6/2019, Chủ tịch UBND tỉnh đã có văn bản số 2190/UBND-TN giao cho Sở Công Thương phối với các cơ quan liên quan và Công ty Cổ phần Đầu tư ASIC thực hiện điều chỉnh Quyết định số 668/QĐ-UBND ngày 25/10/2021 của UBND tỉnh cho phù hợp thực tế. Đề nghị Chủ đầu tư báo cáo rõ việc thực hiện các nội dung theo chỉ đạo nêu trên.

- Đề nghị Công ty Cổ phần Đầu tư ASIC Báo cáo rõ việc triển khai các dự án đầu tư hiện nay của Nhà đầu tư và việc phân bổ vốn chủ sở hữu để thực hiện các dự án đó. Theo tài liệu nhà đầu tư gửi kèm thì Công ty Cổ phần Đầu tư

ASIC có vốn điều lệ là 120 tỷ đồng và hiện đã thực hiện 02 dự đầu tư xây dựng CCN, gồm: CCN Đoàn Bái (691,46 tỷ đồng); CCN Đoàn Bái – Lương Phong 1 (494,15 tỷ đồng). Như vậy, vốn đầu tư thuộc chủ sở hữu không đáp ứng được quy định tại khoản 2, Điều 14, Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai (Không thấp hơn 15% tổng vốn đầu tư đối với dự án có quy mô sử dụng đất trên 20 ha).

* Những yêu cầu đối với dự án khi xem xét phê duyệt báo cáo ĐTM

- Đề nghị cơ quan thường trực yêu cầu Chủ đầu tư bổ sung, chỉnh sửa làm rõ toàn bộ các nội dung còn thiếu sót theo ý kiến của các thành viên hội đồng.

- Các nội dung khác không thuộc trách nhiệm quản lý nhà nước của Sở Kế hoạch và Đầu tư đề nghị cơ quan thường trực căn cứ ý kiến của các thành viên khác để xem xét, quyết định.

* Kiến nghị:

Đề nghị cơ quan thường trực yêu cầu nhà đầu tư bổ sung, chỉnh sửa, làm rõ toàn bộ các nội dung còn thiếu sót theo ý kiến của các thành viên hội đồng.

2.4.5. Ý kiến nhận xét của ông Thân Văn Trung - Ủy viên

* Nhận xét về hình thức báo cáo đánh giá tác động môi trường:

Báo cáo đánh giá tác động môi trường của Dự án về cơ bản đã bám theo quy định tại Nghị định số 40/2019/NĐ-CP ngày 13 tháng 5 năm 2019 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành luật bảo vệ môi trường (mẫu số 4 của Phụ lục VI); nêu được nguyên nhân gây ra ô nhiễm môi trường đồng thời chỉ ra một số biện pháp để giảm thiểu ô nhiễm môi trường của Dự án như giảm thiểu ô nhiễm không khí do bụi, tiếng ồn...

* Câu hỏi, nhận xét khác:

- Về căn cứ pháp lý:

+ Nghị định 59/2015/NĐ-CP ngày 18/6/2015 của Chính phủ về quản lý đầu tư xây dựng không còn hiệu lực và đã được thay thế bởi Nghị định số 15/2021/NĐ-CP ngày 03/3/2021 quy định chi tiết một số nội dung về quản lý dự án đầu tư xây dựng;

+ Đề nghị chủ dự án bổ sung thêm Nghị định 66/2000/NĐ-CP ngày 11/6/2000 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định 68/2017/NĐ-CP ngày 25/5/2017 của Chính phủ về quản lý, phát triển cụm công nghiệp.

- Tại trang 28: Đối với nội dung đường đối ngoại. Đề nghị chủ đầu tư điều chỉnh cho phù hợp với quyết định được phê duyệt, cụ thể:

+ Đường trong cụm công nghiệp: Mặt cắt (1-1) là 24,0m, trong đó lòng đường 12m, hè đường mỗi bên 6,0m. Mặt cắt (2-2) là 22,5m, trong đó lòng đường 10,5m, hè đường mỗi bên 6,0m. Mặt cắt (3-3) là 27m, trong đó lòng đường 15m; hè đường mỗi bên 6,0m. Mặt cắt (4-4) là 20,25m, trong đó lòng

đường 11,5m, hè đường một bên 4,5m, một bên 4,25m. (chủ dự án đang trình bày là mặt cắt (4-4), (6-6), (4-4)).

+ Tại trang 37. Đối với nội dung giải pháp thiết kế thoát nước mưa. Đề nghị chủ đầu tư điều chỉnh cho phù hợp với quyết định được phê duyệt, cụ thể

+ Đường kính cống thoát nước từ D600-D1500, độ dốc cống thoát nước lấy theo độ dốc tối thiểu $i = 1/D$, cống được dùng là cống bê tông ly tâm;

+ Hệ thống giếng thu nước mưa được bố trí cách nhau 30m.

(Chủ đầu tư đang trình bày: Đường kính cống thoát nước từ D400-D1500; Hệ thống giếng thu nước mưa được bố trí cách nhau 30-40m).

- Đề nghị chủ đầu tư đánh giá và làm rõ với diện tích 42,6ha đã được phê duyệt đã có bao nhiêu đơn vị thứ cấp vào đầu tư và đã sử dụng hết bao nhiêu diện tích đất trong tổng số diện tích 42,6ha?

- Đối với nội dung tiến độ thực hiện dự án: Tiến hành san lấp mặt bằng và thi công các hạng mục công trình: có thời gian từ tháng 8/2021-8/2022: Theo tính toán của chủ đầu tư tổng số lượng đất san nền là 322.881,9 m³, tuy nhiên công suất khai đất của mỏ chủ đầu tư dự kiến lấy dùng san lấp có công suất khai thác là 223.359 m³/năm, do đó thời gian san xong đã mất khoảng hơn 1 năm, chưa tính đến việc xây dựng các hạng mục công trình khác. Vì vậy đề nghị chủ đầu tư rà soát tính toán lại nội dung này cho phù hợp.

2.4.6. Ý kiến nhận xét của ông Trương Công Đại - Ủy viên thu kỷ

* Nhận xét về nội dung báo cáo đánh giá tác động môi trường:

Đối với nội dung tham vấn: Đề nghị bổ sung tham vấn đối với các hộ dân bị mất đất, hộ dân có mộ phải di dời để thực hiện dự án.

* Nhận xét về hình thức báo cáo đánh giá tác động môi trường:

Cấu trúc và nội dung của báo cáo đánh giá tác động môi trường của dự án theo mẫu số 04 phụ lục 1 phụ lục ban hành kèm theo Thông tư số 25/2019/TT-BTNMT ngày 31/12/2019 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết thi hành một số điều của Nghị định số 40/2019/NĐ-CP ngày 13/5/2019 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành Luật Bảo vệ môi trường.

* Câu hỏi, nhận xét khác:

- Về vị trí địa lý tại trang 20: Đề nghị chỉnh sửa nội dung "Phía Đông giáp ruộng lúa xã Việt Tiến, huyện Việt Yên" thành "Phía Đông giáp cánh đồng của xã Việt Tiến, huyện Việt Yên".

- Về quy mô, công suất của dự án:

+ Đề nghị cập nhật ngành nghề thu hút đầu tư vào cụm công nghiệp theo Quyết định số 1163/QĐ-UBND ngày 14/12/2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bắc Giang. Làm rõ các ngành công nghiệp phụ trợ của dự án là những nhóm

ngành nào từ đó xác định khoảng các an toàn, phân nhóm khu vực dự kiến tiếp nhận dự án đầu tư thứ cấp;

- Về hiện trạng khu vực dự án:

Báo cáo chưa làm rõ hiện trạng khu vực thực hiện dự án:

+ Báo cáo nêu khu vực thực hiện dự án có 1 doanh nghiệp đang hoạt động là Công ty cổ phần may xuất khẩu Hà Phong tuy nhiên chưa nêu được hiện tại khu vực thực hiện dự án còn có Công ty Xuân Thu (đã xây dựng xong nhà xưởng), Nhà máy sản xuất thức ăn chăn nuôi của Công ty cổ phần Oishi Vij Việt Nam (đang làm móng); Nhà máy sản xuất thức ăn chăn nuôi Hải Thịnh của Công ty cổ phần dinh dưỡng Hải Thịnh (đang xây dựng nhà xưởng): Đề nghị bổ sung làm rõ hiện trạng khu vực dự án; kết nối hạ tầng của cụm công nghiệp với 4 công ty hiện trạng.

+ Hiện tại chủ dự án đã triển khai thực hiện dự án: Làm đường, xây dựng một số hệ thống thu gom nước mưa.

- Bổ sung biên bản thỏa thuận đấu nối với 4 công ty hiện trạng.

- Bổ sung thỏa thuận cấp điện, cấp nước,...

- Tại mục 1.2. Các hạng mục công trình của dự án: Đề nghị bổ sung bảng liệt kê các hạng mục công trình của dự án (hạng mục công trình chính, hạng mục công trình phụ trợ) trong đó làm rõ tiến độ thực hiện đối với từng hạng mục công trình. Bổ sung làm rõ khối lượng đào đắp đất tại dự án; thống kê khối lượng đền bù giải phóng mặt bằng của dự án

- Làm rõ các thông tin liên quan tới nguồn tiếp nhận nước thải của dự án (ngòi Lữ).

Trang 40: Đề nghị xác định rõ việc xử lý nước thải của các đơn vị thứ cấp đạt loại gì trước khi đấu nối về hệ thống xử lý tập trung. Đề nghị chỉnh sửa QCVN 40-2011 thành QCVN 40:2011/BTNMT.

- Tại trang 40 báo cáo nêu: Trạm xử lý nước thải được đặt ở phía Tây Nam của dự án với diện tích 8.405m², khoảng cách trạm xử lý nước thải cách nhà dân khoảng 750m, khoảng cách trạm xử lý đến ranh giới khu cách 60m nằm sát với cánh đồng còn lại tiếp giáp với dự án: Đề nghị làm rõ ranh giới khu cách 60m nằm sát với cánh đồng còn lại tiếp giáp với dự án là thế nào?

- Tại trang 43: Do nguồn vốn của dự án không phải sử dụng vốn ngân sách nhà nước: Đề nghị chỉnh sửa nội dung: “Dự án đang ở bước lập hồ sơ thiết kế do vậy mỏ đất đề xuất chỉ được dự kiến để phục vụ công tác lập ĐTM của dự án. Bước này Chủ dự án không thể “Chỉ định nhà sản xuất, cung cấp vật liệu, vật tư hoặc thiết bị xây dựng trong nội dung thiết kế xây dựng của công trình sử dụng vốn nhà nước” Nếu chỉ định sẽ vi phạm điểm a, khoản 2, điều 29 Nghị định số 139/2017/NĐ-CP ngày 27/11/2017 của Chính phủ,...” cho phù hợp với dự án.

- Đối với biện pháp giảm thiểu chất thải nguy hại giai đoạn triển khai xây dựng dự án: Đề nghị làm rõ chất thải sau khi được thu gom vào thùng chứa

trương ứng với từng loại chất thải được để vào kho chứa tạm thời diện tích bao nhiêu m²? Tần suất chuyển giao chất thải với đơn vị có chức năng vận chuyển, xử lý chất thải nguy hại.

- Đối với việc đánh giá tác động do hoạt động của các đơn vị thứ cấp trong cụm công nghiệp trong giai đoạn dự án đi vào vận hành: Do báo cáo chưa cập nhật ngành nghề thu hút đầu tư vào cụm công nghiệp theo Quyết định số 1163/QĐ-UBND ngày 14/12/2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bắc Giang nên chưa đánh giá, làm rõ được đặc trưng của các nguồn gây ô nhiễm môi trường không khí, đặc điểm, chủng loại của chất thải công nghiệp, đặc trưng và tính chất từng loại nước thải công nghiệp trong cụm công nghiệp theo ngành nghề thu hút: Đề nghị chỉnh sửa, bổ sung đánh giá lại tác động do hoạt động của các doanh nghiệp thứ cấp từ đó đề xuất biện pháp giảm thiểu môi trường cho phù hợp.

- Đề nghị bổ sung thông số kỹ thuật của hệ thống xử lý nước thải. Làm rõ thời gian xây dựng trạm xử lý nước thải tập trung.

- Do trạm xử lý nước thải gần khu dân cư, đề nghị chủ dự án lắp đặt hệ thống xử lý mùi phát sinh từ hệ thống xử lý nước thải của CCN.

- Đề nghị bổ sung làm rõ thể tích của hồ sự cố đảm bảo có khả năng lưu chứa nước thải tối thiểu là 02 ngày hoặc hồ sự cố có khả năng quay vòng xử lý lại nước thải, bảo đảm không xả nước thải ra môi trường trong trường hợp xảy ra sự cố của hệ thống xử lý nước thải.

- Đề nghị bổ sung thời gian lắp đặt hệ thống quan trắc nước thải tự động và cam kết lắp đặt hệ thống quan trắc nước thải tự động, liên tục trước khi đưa dự án đi vào vận hành.

- Đề nghị rà soát lại thông số quan trắc nước thải tự động là TSS hay chất rắn lơ lửng do tên thông số giám sát theo QCVN 40:2011/BTNMT là chất rắn lơ lửng.

- Báo cáo đề xuất biện pháp an toàn khi vận hành lò hơi (đối với các đơn vị thứ cấp nếu có) và biện pháp an toàn giao thông tuy nhiên chưa đánh giá tác động do sự cố vận hành lò hơi, sự cố tai nạn giao thông, đề nghị bổ sung.

- Tại trang 124. Đối với biện pháp giảm thiểu chất thải rắn thông thường (chất thải rắn sinh hoạt, chất thải rắn sản xuất) và chất thải nguy hại trong giai đoạn dự án đi vào vận hành: Đề nghị làm rõ trách nhiệm quản lý, xử lý chất thải giữa chủ dự án và các đơn vị thứ cấp trong CCN.

- Tại bảng 3.19. Phương án tổ chức thực hiện các công trình, biện pháp bảo vệ môi trường: Đề nghị bổ sung kinh phí xây dựng trạm xử lý nước thải tập trung của CCN; hồ sự cố; kho chứa chất thải nguy hại,...

- Tại chương 6. Kết quả tham vấn: Nội dung còn sơ sài, đề nghị nêu rõ hơn các nội dung theo hướng dẫn tại mẫu số 04 phụ lục 1 phụ lục ban hành kèm theo Thông tư số 25/2019/TT-BTNMT ngày 31/12/2019 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường.

- Bổ sung vào phụ lục báo cáo:

+ Quyết định số 1163/QĐ-UBND ngày 14/12/2020 của UBND tỉnh về việc điều chỉnh tiến độ thực hiện đầu tư xây dựng hạ tầng, điều chỉnh bổ sung ngành nghề thu hút đầu tư cụm công nghiệp Đoàn Bái, huyện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang.

- Quyết định số 668/QĐ-UBND ngày 25/10/2018 của UBND tỉnh Bắc Giang về việc mở rộng và điều chỉnh Chủ đầu tư cụm công nghiệp Đoàn Bái, huyện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang.

+ Quyết định cấp phép khai thác khoáng sản cho Công ty cổ phần tập đoàn xây dựng Trường Thịnh khai thác tại Núi Khổng, thôn Mỏ Thô, xã Minh Đức, huyện Việt Yên.

* Kiến nghị: Yêu cầu chủ đầu tư viết lại cho đúng thực tế và quy định.

2.4.7. Ý kiến nhận xét của ông Nguyễn Xuân Thảo - Ủy viên

* Nhận xét về hình thức báo cáo đánh giá tác động môi trường

Cơ bản đạt yêu cầu, tuy nhiên phần đánh giá hiện trạng của cụm công nghiệp cần làm rõ việc bổ sung đầu tư, hoạt động của 4 doanh nghiệp đang hoạt động (yêu cầu chi tiết).

* Câu hỏi, nhận xét khác:

- Về vị trí địa lý xác định lại khoảng cách với sông Cầu.

- Tính toán làm rõ khối lượng đất bóc hữu cơ, căn cứ tính khối lượng đất tận dụng để trồng cây. Phần dư thừa (nếu có) đổ tại ở đâu và phương án xử lý như thế nào?

* Những yêu cầu đối với dự án khi xem xét phê duyệt báo cáo ĐTM

- Làm rõ việc kết nối hạ tầng của 04 doanh nghiệp đang hoạt động đối với việc thực hiện cụm công nghiệp.

* Kiến nghị: Làm rõ việc kết nối hạ tầng của 04 doanh nghiệp đang hoạt động với hạ tầng của Cụm công nghiệp mới đầu tư.

2.4.8. Ý kiến nhận xét của ông Vũ Văn Tường - Chủ tịch Hội đồng

* Nhận xét về hình thức báo cáo đánh giá tác động môi trường:

- Cấu trúc và nội dung của báo cáo đánh giá tác động môi trường của dự án cơ bản theo mẫu số 04 phụ lục 1 phụ lục ban hành kèm theo Thông tư số 25/2019/TT-BTNMT ngày 31/12/2019 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường.

* Câu hỏi, nhận xét khác:

- Đối với mục 1.2.2. Hệ thống công trình hạ tầng kỹ thuật: Đề nghị rà soát, thống nhất nội dung trong báo cáo đánh giá tác động môi trường với Quyết định số 223/QĐ-UBND ngày 15/3/2021 của UBND tỉnh Bắc Giang về việc phê duyệt điều chỉnh và mở rộng quy hoạch chi tiết xây dựng Cụm công nghiệp Đoàn Bái, huyện Hiệp Hòa (tỷ lệ 1/500)

- Đề nghị bổ sung bản vẽ tổng mặt bằng thể hiện tất cả các hạng mục công trình của dự án theo đúng quy định.

- Bổ sung cam kết:

+ Hoàn thiện hạ tầng kỹ thuật trước khi tiếp nhận thêm dự án thứ cấp.

+ Lập kế hoạch vận hành thử nghiệm các công trình xử lý chất thải của dự án trước khi dự án đi vào vận hành chính thức. Đồng thời, lập hồ sơ xin xác nhận hoàn thành công trình bảo vệ môi trường trước khi hết thời hạn vận hành thử nghiệm theo quy định của pháp luật.

* Những yêu cầu đối với dự án khi xem xét phê duyệt báo cáo ĐTM

Qua kiểm tra thực tế tại địa điểm thực hiện dự án: Chủ đầu tư đang tiến hành tổ chức thi công hạ tầng được giao thông: Đề nghị chủ đầu tư tạm dừng hoạt động triển khai xây dựng dự án cho đến khi được phê duyệt báo cáo đánh giá tác động môi trường và thực hiện đầy đủ các thủ tục có liên quan theo đúng quy định.

* Kiến nghị:

- Báo cáo chưa mô tả rõ hiện trạng khu vực thực hiện dự án (các doanh nghiệp đang hoạt động, những nội dung đã thực hiện, công trình hiện trạng,...)

- Chưa mô tả, đánh giá đầy đủ các tác động (quá trình thu hồi đất, dân cư liên kề,...).

- Biện pháp, giải pháp về môi trường chưa khả thi.

2.5. Ý kiến góp ý của đại biểu môi dự: Ý kiến góp ý của ông Ngô Quang Trường: Phó Chi cục trưởng Chi cục Bảo vệ môi trường:

* Những nội dung cần được chỉnh sửa, bổ sung, làm rõ

- Về quy mô dự án: Chưa nêu được quy mô quy hoạch của dự án là bao nhiêu (sử dụng đất nông nghiệp bao nhiêu %), chưa nêu được hiện trạng sử dụng đất của dự án; chưa nêu được tính chất của cụm công nghiệp (ngành nghề thu hút đầu tư); chưa nêu được chỉ tiêu về đất đai – hạ tầng kỹ thuật; chưa đánh giá quy hoạch sử dụng đất của tổng thể dự án (mà dự án chỉ mới nêu được tổng mặt bằng cơ cấu sử dụng đất của dự án); chưa đánh giá quy hoạch sử dụng đất, hạ tầng kỹ thuật của dự án; đã nêu hạng mục công trình nhưng chưa phân ra được công trình nào là công trình chính của dự án; chưa nêu được biện pháp tổ chức thi công dự án: Đề nghị chỉnh sửa, bổ sung.

- Đánh giá dự báo tác động môi trường; nguồn gây tác động có liên quan và không liên quan đến chất thải trong giai đoạn xây dựng chưa đánh giá đầy đủ do đó các giải pháp giảm thiểu tác động môi trường trong giai đoạn xây dựng của dự án đưa ra cũng chưa đầy đủ, đề nghị bổ sung.

- Đánh giá dự báo tác động môi trường, nguồn gây tác động trong quá trình vận hành chưa đầy đủ. Do đó các giải pháp giảm thiểu tác động chưa đầy đủ, đề nghị bổ sung.

- Chưa đánh giá đầy đủ sự cố môi trường và biện pháp phòng ngừa ứng phó sự cố, đề nghị bổ sung.

- Đề nghị xem lại công nghệ xử lý nước thải có phù hợp không?

2.6. Ý kiến phản hồi của chủ dự án

Xin tiếp thu và ghi nhận các ý kiến đóng góp của Hội đồng. Chủ dự án cam kết chỉnh sửa, bổ sung và hoàn thiện theo các ý kiến này.

3. Kết luận phiên họp

3.1. Kết luận của Chủ tịch Hội đồng:

Chủ tịch Hội đồng ông Vũ Văn Tường kết luận của hội đồng thẩm định:

3.1.1. Những nội dung đạt yêu cầu:

Cấu trúc và nội dung của báo cáo đánh giá tác động môi trường của dự án cơ bản theo mẫu số 04 phụ lục 1 phụ lục ban hành kèm theo Thông tư số 25/2019/TT-BTNMT ngày 31/12/2019 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết thi hành một số điều của Nghị định số 40/2019/NĐ-CP ngày 13/5/2019 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành Luật Bảo vệ môi trường.

3.1.2. Những nội dung chưa đạt yêu cầu, cần được chỉnh sửa, bổ sung:

- Báo cáo chưa mô tả rõ hiện trạng khu vực thực hiện dự án (các doanh nghiệp đang hoạt động, những nội dung đã thực hiện, công trình hiện trạng,...).

- Chưa làm rõ việc kết nối hạ tầng của 04 doanh nghiệp đang hoạt động với hạ tầng của Cụm công nghiệp mới đầu tư.

- Báo cáo chưa cập nhật ngành nghề thu hút đầu tư vào cụm công nghiệp theo Quyết định số 1163/QĐ-UBND ngày 14/12/2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bắc Giang nên chưa đánh giá, làm rõ được đặc trưng của các nguồn gây ô nhiễm môi trường không khí, đặc điểm, chủng loại của chất thải công nghiệp, đặc trưng và tính chất từng loại nước thải công nghiệp trong cụm công nghiệp theo ngành nghề thu hút để từ đó đề xuất biện pháp giảm thiểu môi trường cho phù hợp.

- Biện pháp, giải pháp về môi trường chưa khả thi.

3.2. Ý kiến khác của các thành viên hội đồng thẩm định: Các thành viên Hội đồng nhất trí với kết luận của Chủ tịch Hội đồng, không có ý kiến nào khác.

3.3. Ý kiến của Chủ dự án về kết luận của Hội đồng:

Xin tiếp thu và ghi nhận các ý kiến đóng góp của Hội đồng.

3.4. Kết quả kiểm phiếu thẩm định

3.4.1. Số phiếu thông qua báo cáo không cần chỉnh sửa bổ sung: 0/8.

3.4.2. Số phiếu thông qua báo cáo với điều kiện phải chỉnh sửa, bổ sung:

3/8.

3.4.3. Số phiếu không thông qua báo cáo: 5/8

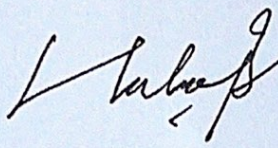
4. Người chủ trì phiên họp tuyên bố kết thúc phiên họp

- Hội đồng nhất trí không thông qua báo cáo đánh giá tác động môi trường của dự án.

- Trường hợp Công ty cổ phần đầu tư Asic vẫn có nhu cầu thẩm định, phê duyệt báo cáo đánh giá tác động môi trường của dự án, đề nghị Công ty cổ phần đầu tư Asic hoàn thiện lại báo cáo và gửi cơ quan nhà nước có thẩm quyền để xem xét, thẩm định theo quy định.

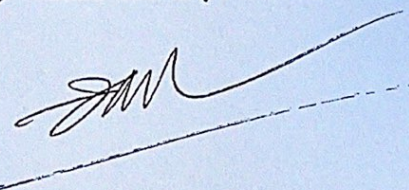
- Chủ tịch Hội đồng tuyên bố kết thúc phiên họp thẩm định lúc 08 giờ 50 phút cùng ngày.

**CHỦ TRÌ PHIÊN HỌP
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG**



Vũ Văn Tường

THƯ KÝ HỘI ĐỒNG



Trương Công Đại